

Bản án số: 23/2021/HS-PT

Ngày: 20 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Minh Tự

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Ngô Thị Kim Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bé Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 25/2021/HSPT, ngày 16/7/2021 đối với bị cáo Thạch Minh H do có kháng cáo của bị cáo Thạch Minh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2021/HS – ST, ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Bị cáo có kháng cáo: Thạch Minh H, sinh năm 1999 tại Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp Ô, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha không rõ và mẹ là bà Thạch Thị Minh Đ, sinh năm 1982; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm khỏi nơi cư trú từ ngày 31/7/2021 cho đến nay (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Thạch Minh H (cư trú ấp Hòa Lạc C), bị cáo Sơn Hồng L, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do không có kháng cáo, không có kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 30/4/2020, Nguyễn Lâm Văn L1 và Nguyễn Quốc C đi đến nhà của Thạch Sa R để nói chuyện về việc mâu thuẫn trên mạng xã hội giữa L1 và Sa R nhưng Sa R say rượu đã ngủ nên L1, C đi về. Sau đó L1 điện thoại cho Thạch Hoàng V thì Thạch Minh H (cư trú Ô Bấp) nghe và nói chuyện với L1 rồi hẹn nhau ra Cầu Xây để giải quyết mâu thuẫn. H chạy về nhà lấy cây dao rồi quay lại nhà Sa R chở V đến Cầu Xây, Sơn Hồng L chạy xe theo. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, L1 chạy xe chở C đến Cầu Xây gặp H (cư trú Ô Bấp) và L. Lúc này L và L1 cự cãi, L dùng nón bảo hiểm đánh vào đầu L1 nhưng không gây thương tích do L1 đội nón bảo hiểm.

Sau khi bị L đánh, L1 chở C bỏ đi và hẹn L đến cầu Xóm Kinh thuộc ấp Đại Tền để đánh nhau. L điện thoại cho Thạch Minh H (cư trú tại ấp Hòa Lạc C) kêu H đến Cầu Xây phụ. Lúc này, H đang uống rượu cùng với Sơn Thiện T1 nên H nói lại cho T1 nghe việc L có chuyện nhờ ra Cầu Xây phụ nên T1 đồng ý và điều khiển xe mô tô chở H đến Cầu Xây thì gặp L và H (cư trú Ô Bấp). L kể lại cho H (cư trú Hòa Lạc C) chuyện nhóm của L1 hẹn đến cầu Xóm Kinh đánh nhau thì T1 không nghe sự việc. Sau đó, L, H (cư trú Ô Bấp), H (cư trú Hòa Lạc C), T1 cùng đi đến cầu Xóm Kinh. Trước khi đi, H (cư trú Ô Bấp) lấy cây dao ở lan can Cầu Xây đã giấu trước đó, cầm dọc theo cánh tay phải rồi lên xe cho L chở, T1 điều khiển xe chở H (cư trú Hòa Lạc C). Lúc này, H (cư trú Hòa Lạc C) thấy H (cư trú Ô Bấp) cầm dao, khi hai xe chạy được khoảng 500 mét song song gần nhau thì H (cư trú Hòa Lạc C) kêu H (cư trú Ô Bấp) “đưa dao cho tao, chút gặp tao xả cho”. Khi đó, L nghe rõ việc nói chuyện của H (cư trú Hòa Lạc C) với H (cư trú Ô Bấp). L và H (cư trú Ô Bấp) hiểu là H (cư trú Hòa Lạc C) kêu đưa dao để chút gặp nhóm của L1 sẽ chém. H (cư trú Ô Bấp) đồng ý và đưa dao cho H (cư trú Hòa Lạc C). L biết H (cư trú Ô Bấp) đưa dao cho H (cư trú Hòa Lạc C). Riêng T1 không biết việc H (cư trú Ô Bấp) mang theo dao và đưa cho H (cư trú Hòa Lạc C).

Khi đến cầu Xóm Kinh là khoảng 21 giờ cùng ngày, L chạy xe chở H (cư trú Ô Bấp) thẳng lên cầu, T1 dừng xe ở dốc cầu cho H (cư trú Hòa Lạc C) xuống đi bộ lên cầu. Bên kia dốc cầu B1, L1, Hoàng mỗi người cầm 01 cây dao, riêng C không cầm vật gì mà chỉ đội nón bảo hiểm đứng chờ sẵn. Khi gặp nhau, L hỏi “B1 là thằng nào”, lúc này Hoàng đứng ra nói chuyện với L thì bị L, H (cư trú Ô Bấp) đánh nên L1, B1 và Hoàng cầm dao bỏ chạy. L đuổi theo L1 một đoạn rồi quay lại thấy C đang đứng ở dốc cầu nên L dùng tay đánh C té trên đường đal dưới dốc cầu. H (cư trú Hòa Lạc C) cầm dao ở tay trái (dao do H cư trú Ô Bấp đưa) từ trên cầu chạy xuống chém trúng vào nón bảo hiểm làm bể nón bảo hiểm và trúng đầu của C, H (cư trú Hòa Lạc C) tiếp tục dùng dao chém trúng vào tay trái của C làm đứt lìa các ngón 3, 4, 5. Thấy vậy, L can không cho H (cư trú Hòa Lạc C) chém C nữa rồi L chở H (cư trú Ô Bấp) về Cầu Xây. H (cư trú Hòa Lạc C) cầm dao lên cầu ném xuống sông rồi ra xe cho T1 chở về. C thì chạy vào nhà của B1 gần đó, được B1 và L1 chở đến Bệnh viện đa khoa Trà Vinh điều trị thương tích. Đến ngày 05/5/2020, C được xuất viện.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 57/20/TgT ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế Trà Vinh kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị hại Nguyễn Quốc C là

17%. Cơ chế hình thành vết thương: do ngoại L tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc, hướng từ trên xuống.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2021/HSST ngày 09/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Thạch Minh H (cư trú ấp Ô Bắp) phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Thạch Minh H (cư trú Ô Bắp) 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên bố các bị cáo Thạch Minh H (cư trú Hòa Lạc C), bị cáo Sơn Hồng L phạm tội “Cố ý gây thương tích”, quyết định về trách nhiệm hình sự, quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/6/2021, bị cáo Thạch Minh H kháng cáo bản án sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Thạch Minh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội cấp sơ thẩm truy tố và xét xử bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” là đúng với hành vi của bị cáo, không oan, không sai. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- *Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội và yêu cầu kháng cáo bị cáo Thạch Minh H. Vị kiểm sát viên cho rằng án sơ thẩm xét xử bị cáo Thạch Minh H tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Về mức hình phạt án sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 (hai) tù là phù hợp với tính chất vụ án, hành vi và hậu quả bị cáo gây ra, nhân thân của bị cáo và cũng áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do đó việc kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo bị cáo Thạch Minh H, giữ nguyên bản án sơ thẩm

Lời nói sau cùng của bị cáo Thạch Minh H: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Thạch Minh H là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tố tụng: Các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều đúng với quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì đối với các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Thạch Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trùng khớp với lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Lời khai đó của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố tội trạng của bị cáo cũng như án sơ thẩm xử bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật. Bị cáo thống nhất tội danh trên nên không có kháng cáo về tội danh mà chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe là vốn quý của con người mà còn tỏ ra xem thường pháp luật, tụ tập nhiều người để rủ rê dùng hung khí nguy hiểm đánh, chém nhau, hậu quả đã xảy ra thương tích cho bị hại vết thương ở đầu 17%. Hành vi này còn gây mất an ninh trật tự công cộng địa phương. Trong xã hội hiện nay, việc bảo vệ sức khỏe con người là vấn đề xã hội quan tâm, bị cáo khai đã biết việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thạch Minh H 02 (hai) năm tù là đã có xem xét đến tính chất, mức độ phạm tội, hoàn cảnh gia đình và nhân thân của bị cáo một cách đầy đủ, thỏa đáng, đúng quy định của pháp luật. Như vậy mới có thời gian cách ly để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung cho mọi người, đáp ứng được yêu cầu phục vụ tình hình chính trị tại địa phương. Vì vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không có cơ sở để cấp phúc thẩm thỏa mãn được.

Đối với Sơn Thiện T1 là người trực tiếp chở bị cáo Thạch Minh H (Hòa Lạc C) đi chém anh C nhưng qua kết quả điều tra đấu tranh đã chứng minh ý thức chủ quan của anh T1 không đồng tình thực hiện hành vi giúp sức hỗ trợ cho bị cáo chém anh C nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm trong vai trò đồng phạm là có cơ sở.

[4] Các phần quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên xét xử phúc thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật cũng như nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Thạch Minh H, sinh năm 1999; nơi cư trú: ấp Ô, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thạch Minh H, sinh năm 1999; nơi cư trú: ấp Ô, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2021/HS-ST, ngày 09/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố: Bị cáo Thạch Minh H, sinh năm 1999; nơi cư trú: ấp Ô, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thạch Minh H, sinh năm 1999; nơi cư trú: ấp Ô, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Án phí: Bị cáo Thạch Minh H, sinh năm 1999; nơi cư trú: ấp Ô, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- TAND huyện Châu Thành;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo Thạch Minh H (ở ấp Ô Bấp);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Trịnh Minh Tự

